

Tên:.....

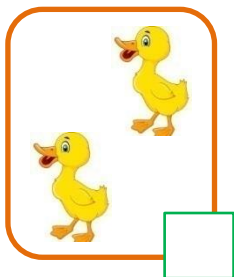
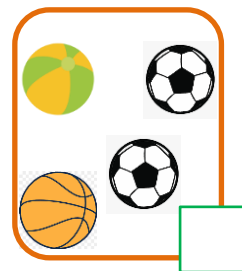
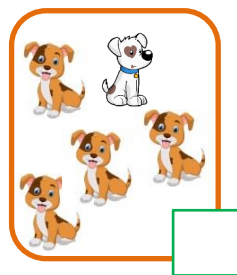
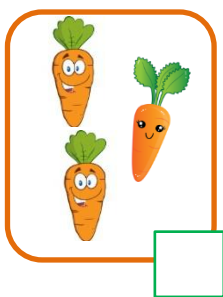
TOÁN

CÁC SỐ 1, 2, 3, 4, 5

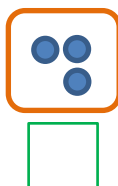
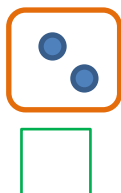
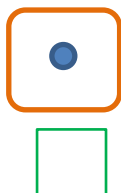
1. Viết số:

0																			
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			

2. Số?



3. Số?



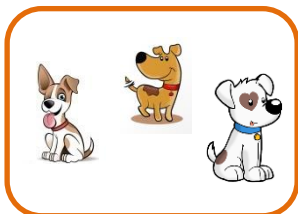
Tên:.....

TOÁN

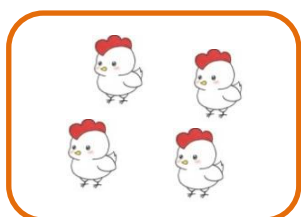
LUYỆN TẬP

1. Số?

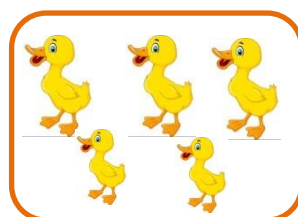












2. Số?



3. Số?

a)





b)





c)





Tên:.....

TOÁN

CÁC SỐ 6, 7, 8, 9, 10

1. Viết số:

6	6	6	6	6	6	6	6	.
7	7	7	7	7	7	7	7	.
8	8	8	8	8	8	8	8	.
9	9	9	9	9	9	9	9	.
10	10	10	10	10	10	10	10	.

2. Số?









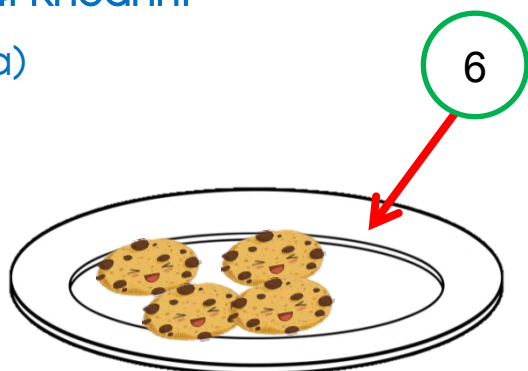




3. Nối:

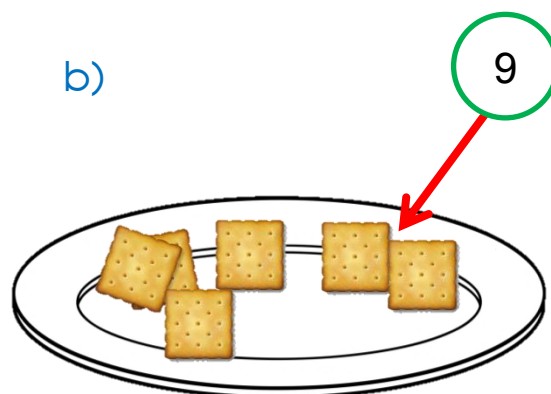
4. Khoanh:

a)



A. B.

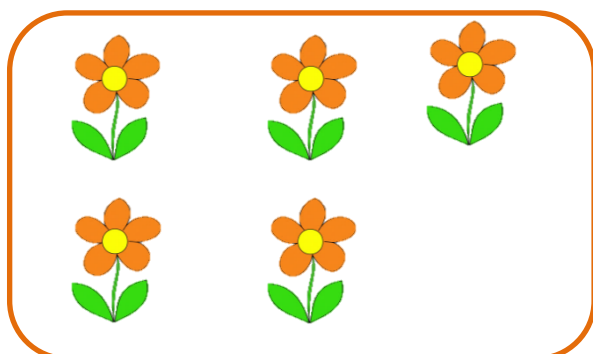
b)



A. B.

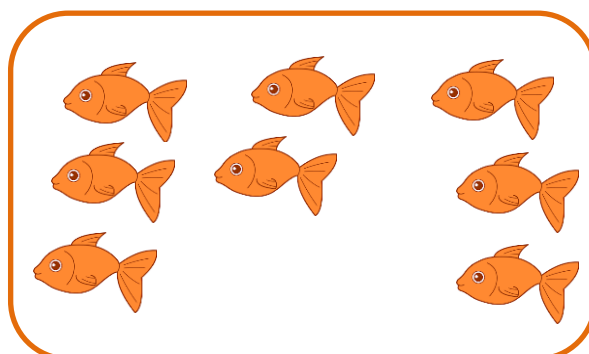
5. Vẽ thêm và tô màu:

a) Để có 6 bông hoa:



6

b) Để có 10 con cá:



10

Tên:.....

TOÁN

LUYỆN TẬP

1. Số?





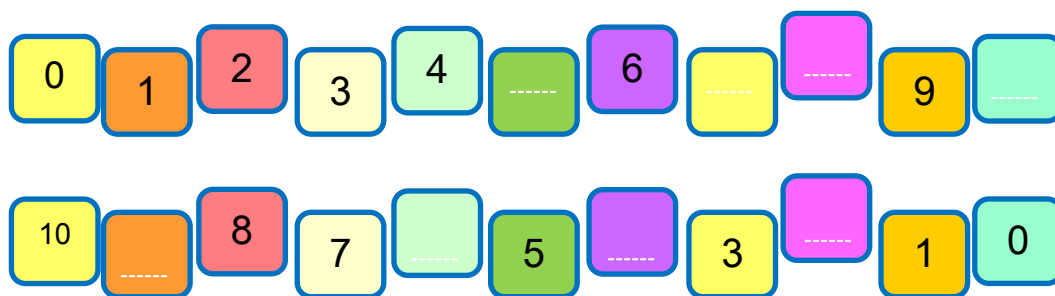








2. Số?

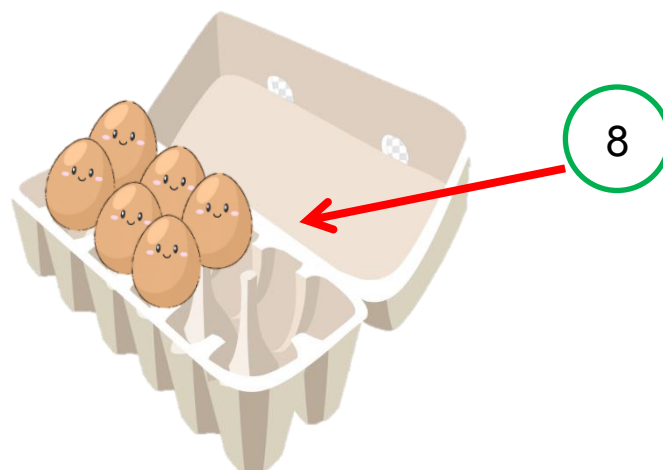


3. Số?



4. Khoanh:

- A.
- B.



Tên:.....

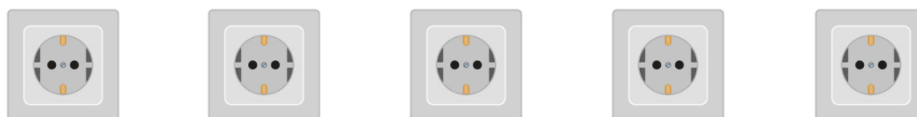
TOÁN

NHIỀU HƠN, ÍT HƠN, BẰNG NHAU

1. Đánh dấu x vào ô trống có số lượng nhiều hơn:



2. Đánh dấu x vào câu đúng:



- ☐ Số  nhiều hơn số    .
- ☐ Số     nhiều hơn số .

3. Câu nào đúng?



- ☐ Số chim nhiều hơn số cá.
- ☐ Số chim ít hơn số cá.
- ☐ Số chim bằng số cá.

Tên:.....

TOÁN

LUYỆN TẬP

1. Câu nào đúng?



a. Số  nhiều hơn số .

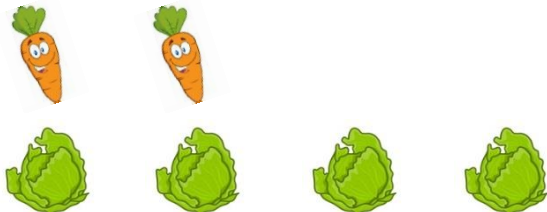
b. Số  nhiều hơn số .

2. Số nấm nhiều hơn hay số nhím nhiều hơn?



3. Chọn thêm cà rốt để:

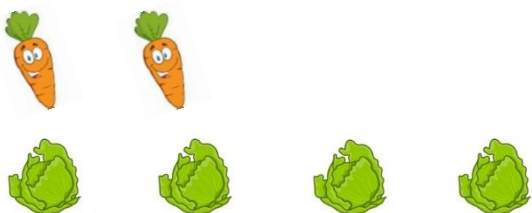
a) Số cà rốt bằng số bắp cải:



A. 

B. 

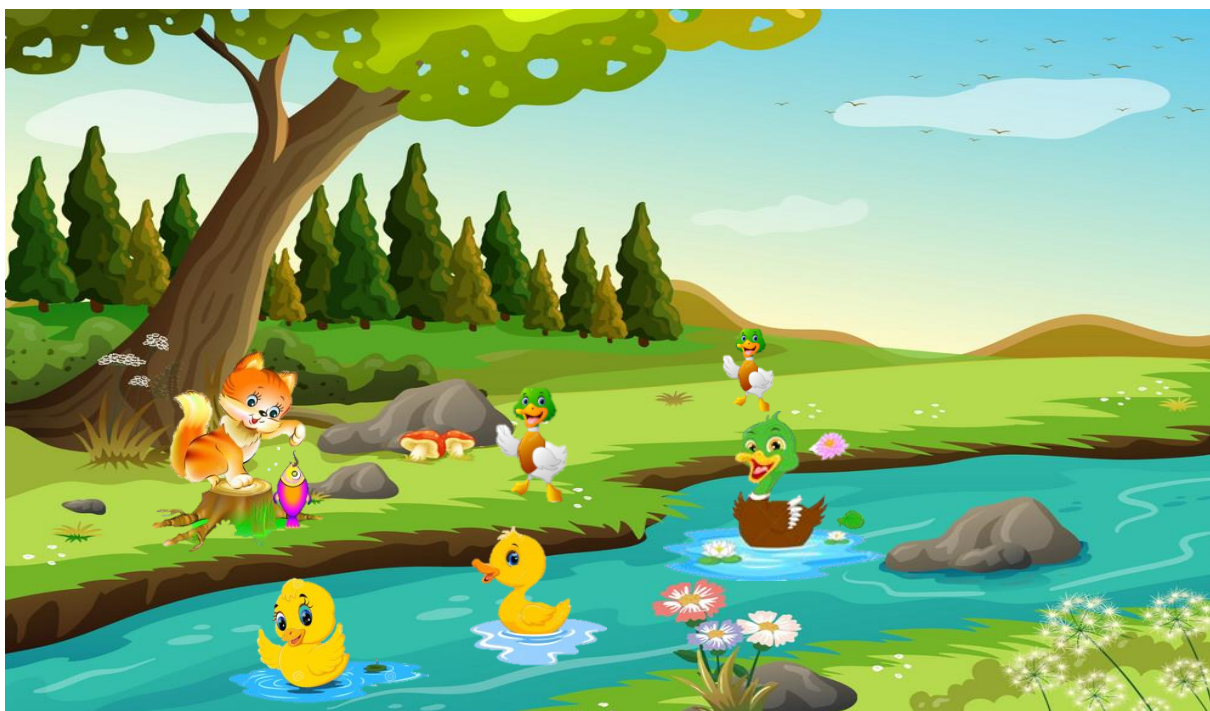
b) Số cà rốt nhiều hơn số bắp cải:



A. 

B. 

4. Đúng ghi Đ, sai ghi S



A. Số vịt dưới nước nhiều hơn số vịt trên bờ.

B. Số vịt trên bờ ít hơn số mèo.

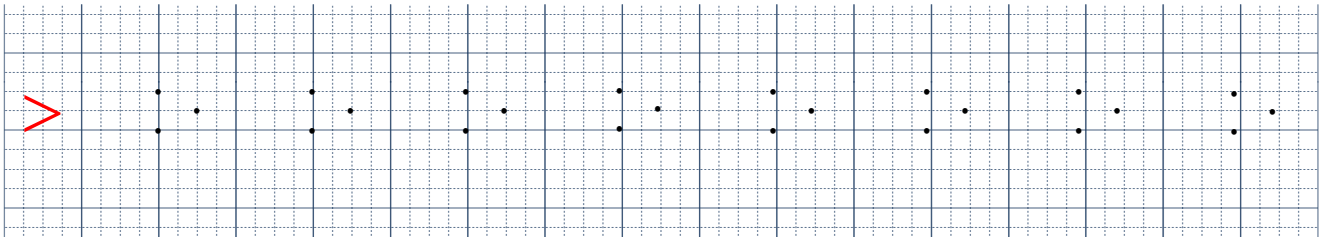
C. Số mèo bằng số vịt.

Tên:.....

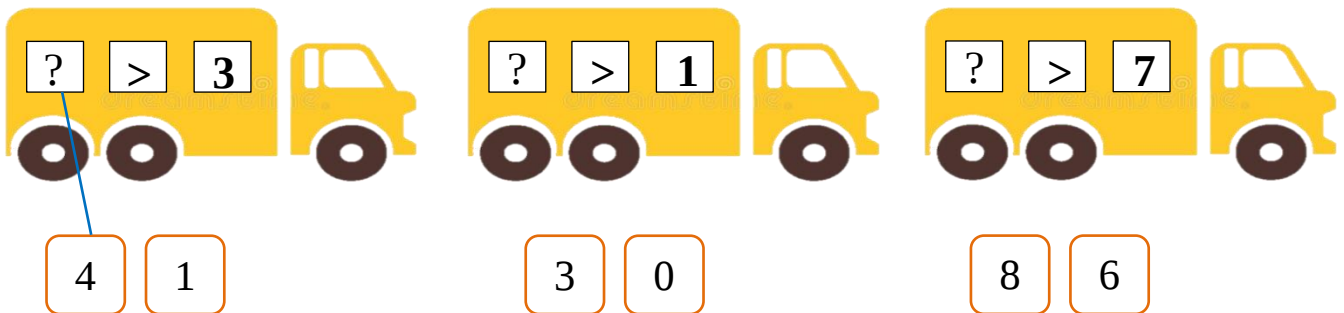
TOÁN

SO SÁNH SỐ LỚN HƠN - DẤU >

1. Tập viết



2. Tìm số thích hợp



3. So sánh (theo mẫu):



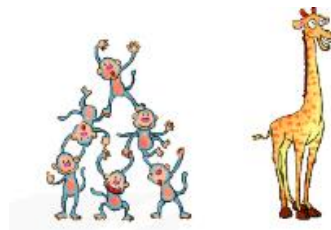
5 > 2



... > ...



... > ...



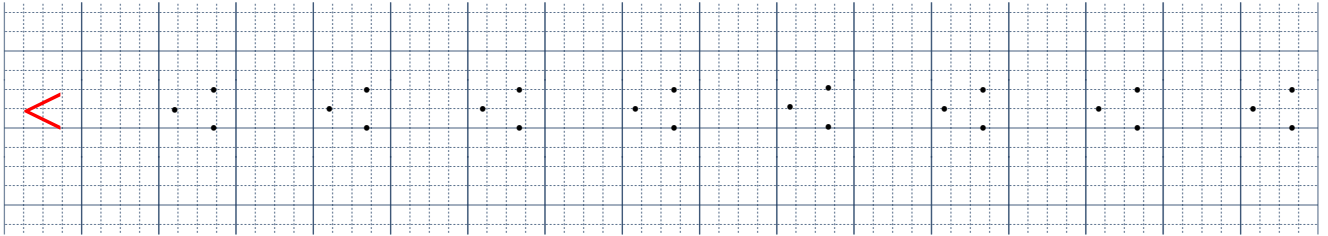
... > ...

Tên:.....

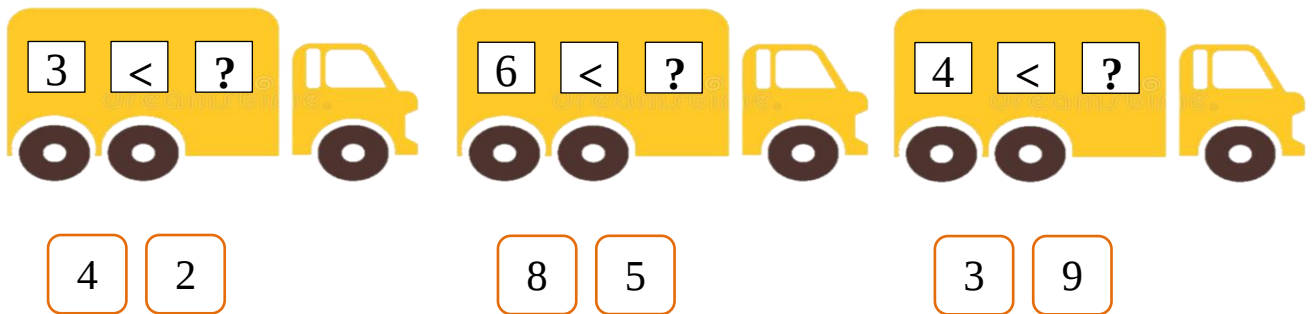
TOÁN

BÉ HƠN - DẤU <

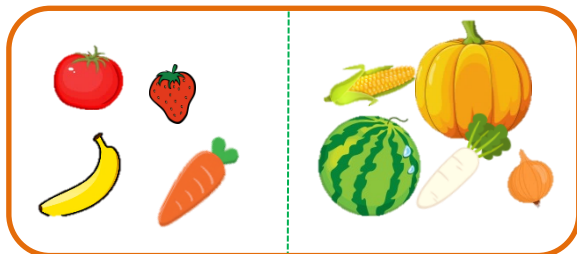
1. Tập viết



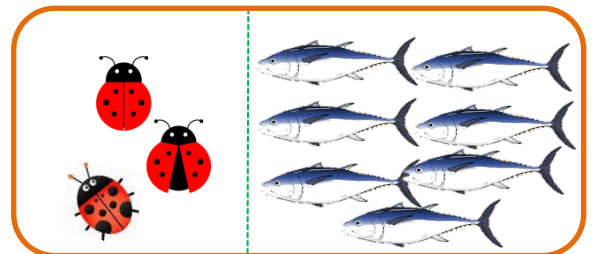
2. Tìm số thích hợp:



3. So sánh (theo mẫu):



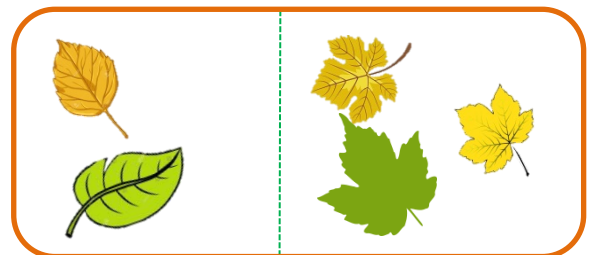
4 < 5



□ ○ □



□ ○ □

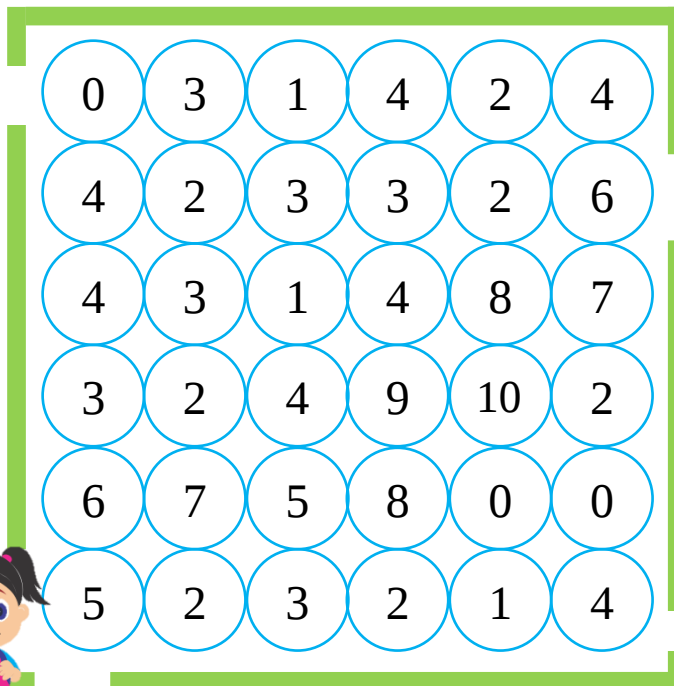


□ ○ □

4. Chọn xe cở phù hợp để số dê trong chuồng ít hơn số bó cỏ:



5. Đường Mai về nhà qua các ô có số lớn hơn 4. Tìm đường Mai về nhà.

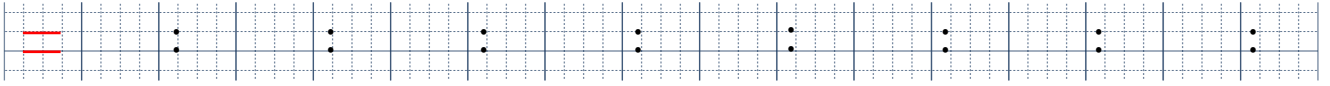


Tên:.....

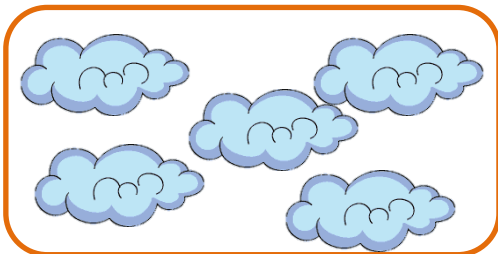
TOÁN

BẰNG NHAU - DẤU =

1. Tập viết



2. Nối



3. >; <; =?



3



4



8



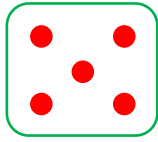
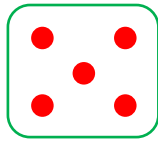
6

Tên:.....

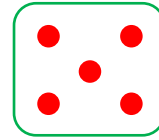
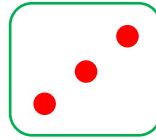
TOÁN

LUYỆN TẬP

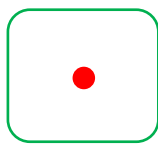
1. > ; < ; = ?



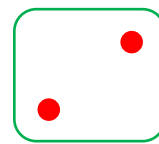
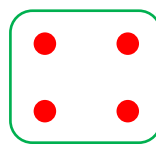
$$5 = 5$$



$$3 \bigcirc 5$$

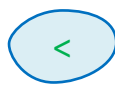
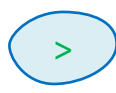


$$1 \bigcirc 0$$

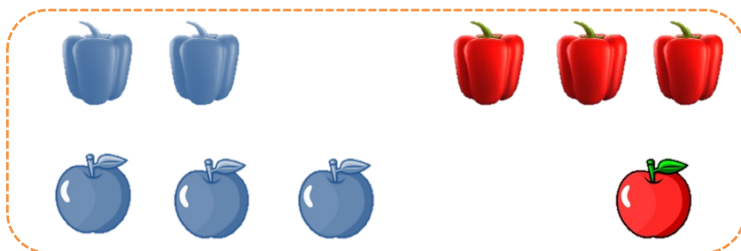


$$4 \bigcirc 2$$

2. Số?



3. Số?



a) Có ...   và có ...   : <

b) Có ...   và có ...   : >

Tên:.....

TOÁN

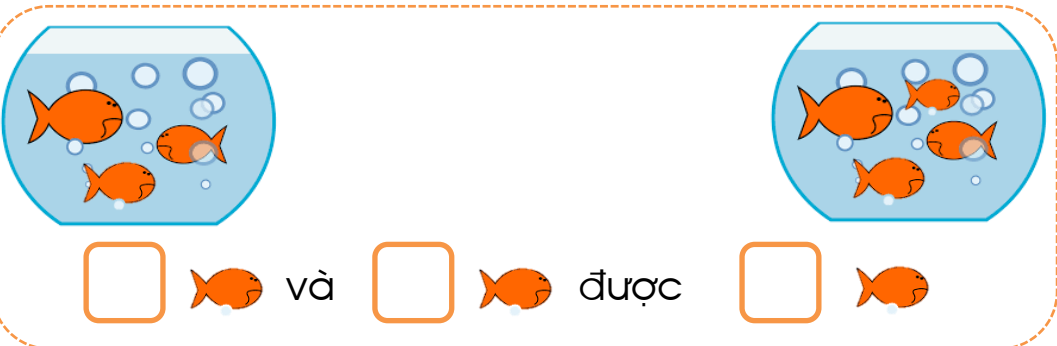
MẤY VÀ MẤY (TIẾT 1)

1. Số?

a)



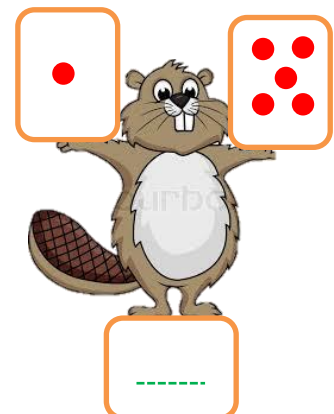
b)

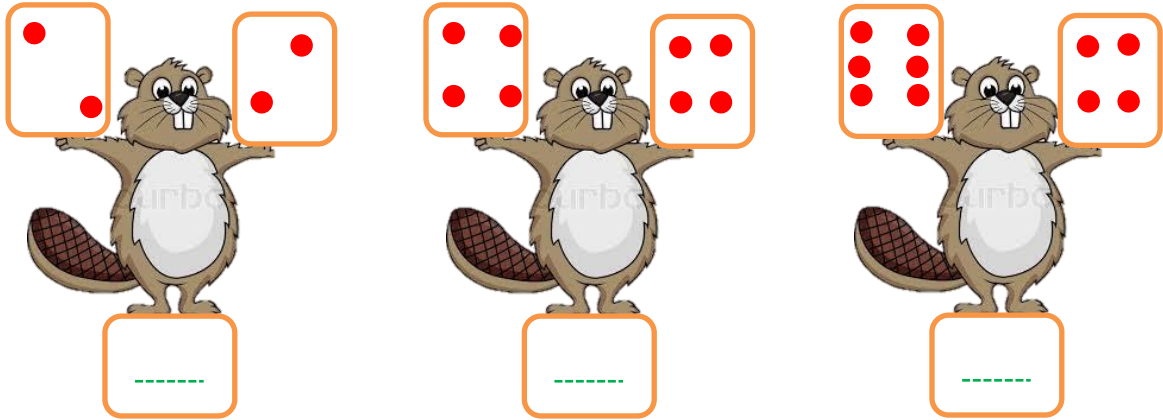


c)



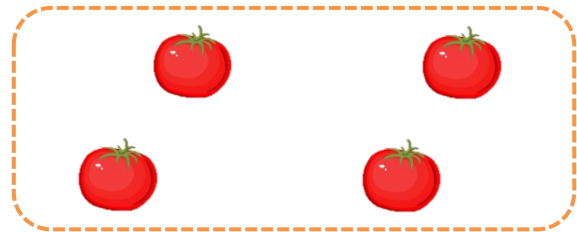
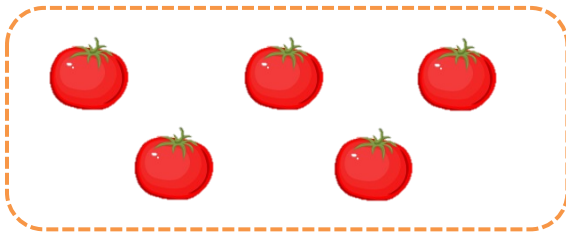
2. Số?





3. SỐ?

a)

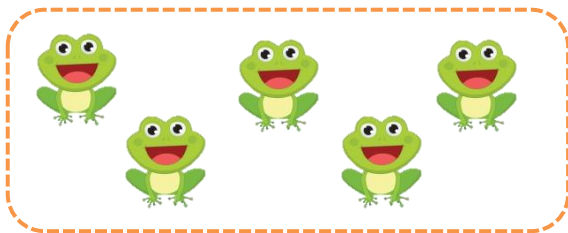


quả cà chua

quả cà chua

quả cà chua

b)



con ếch

con ếch

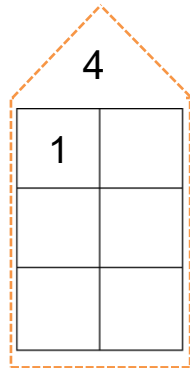
con ếch

Tên:.....

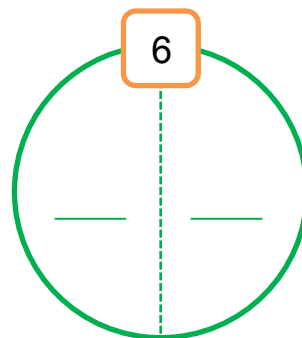
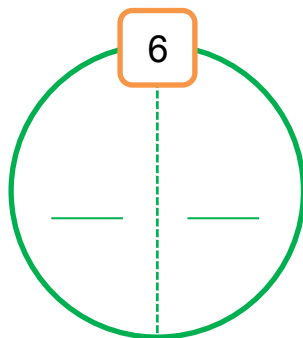
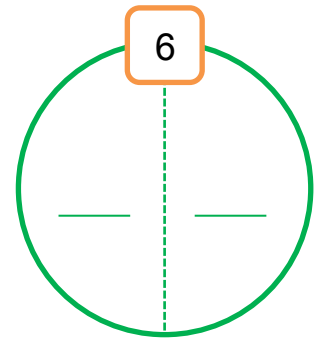
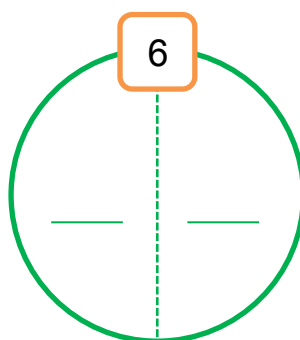
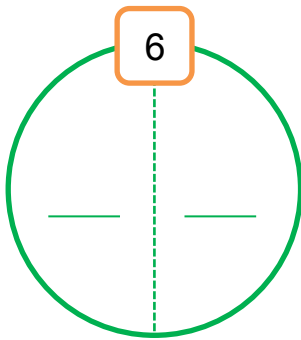
TOÁN

MẤY VÀ MẤY (TIẾT 2)

1. Số?

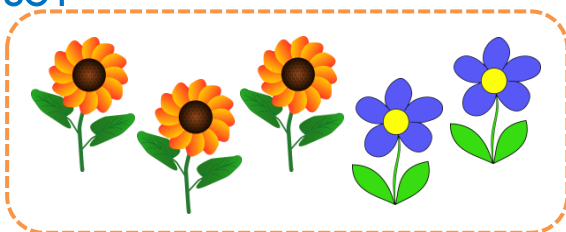


2. Số?



(Học sinh thực hành trên que tính: Lấy 6 que tính. Tách 6 que đó thành hai nhóm. Tìm số que tính ở mỗi nhóm).

3. Số?



Có tất cả bông hoa.

Có .

Có .

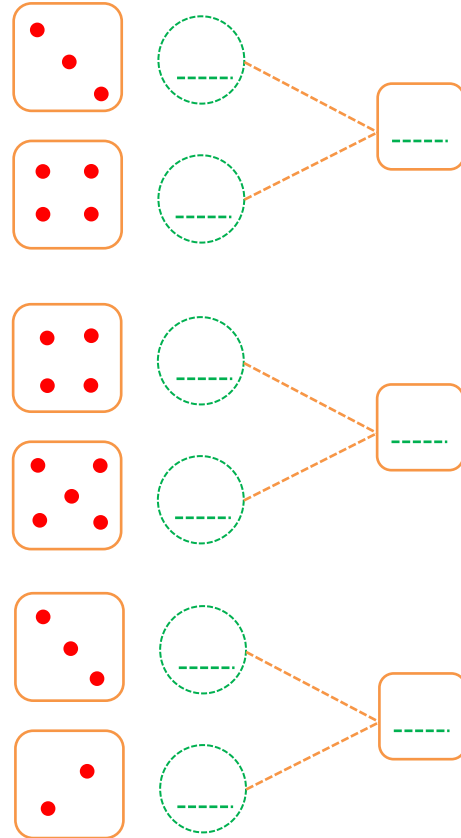
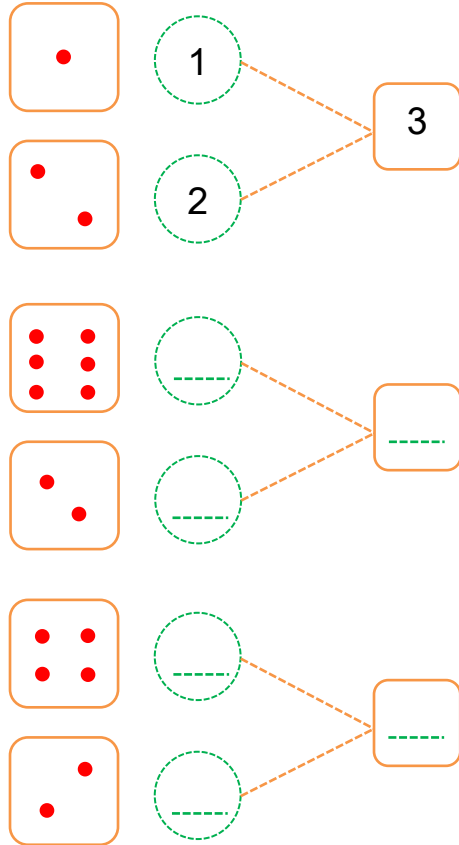
5 gồm ... và

Tên:.....

TOÁN

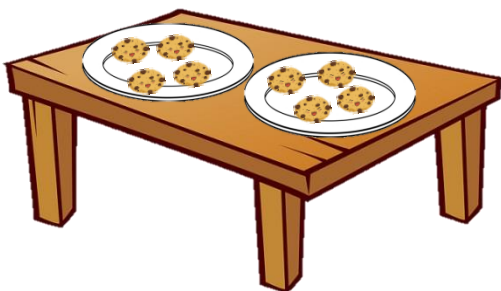
LUYỆN TẬP

1. Số?



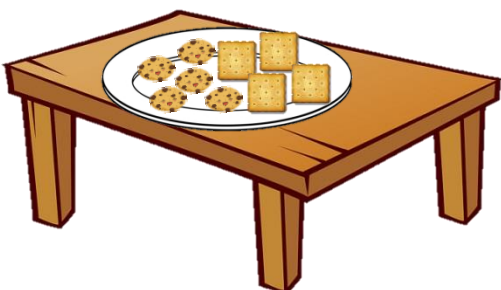
2. Số?

a)



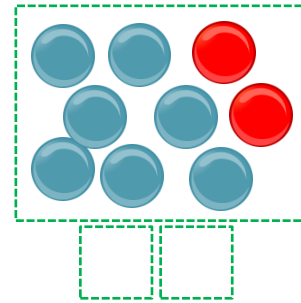
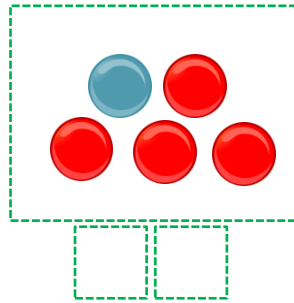
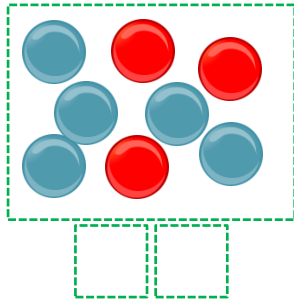
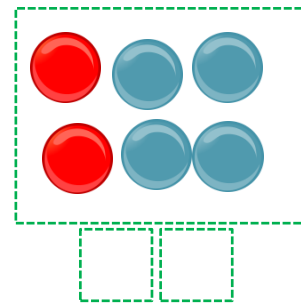
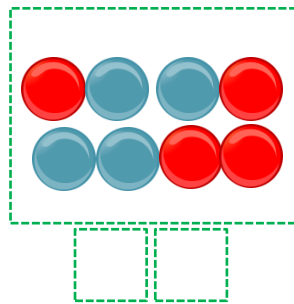
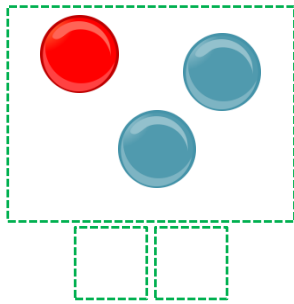
.... và được

b)

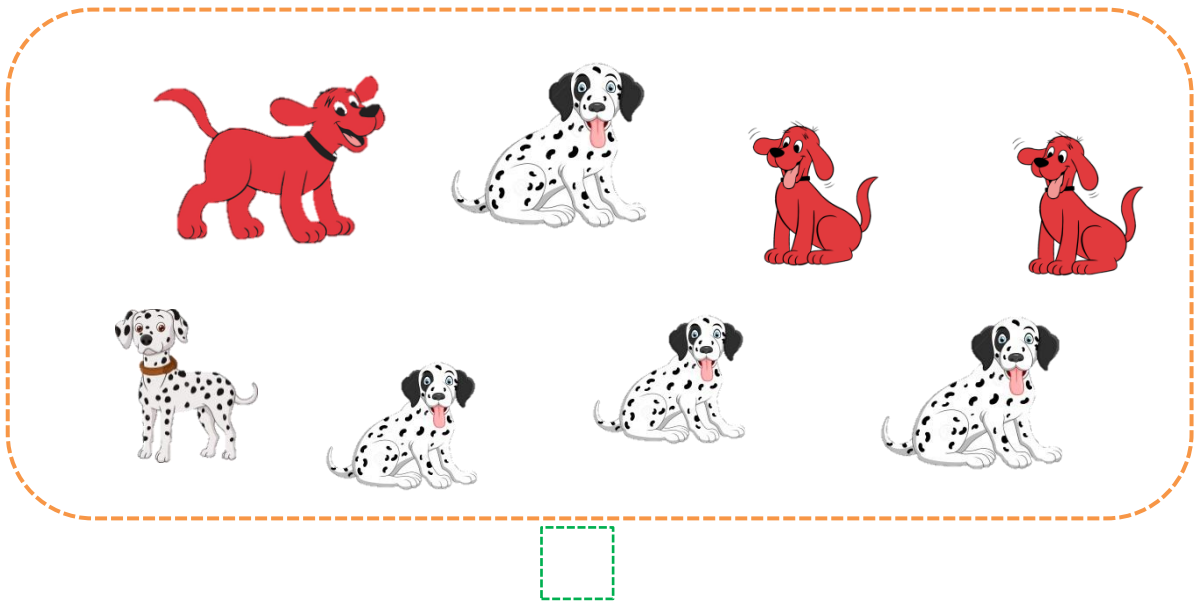


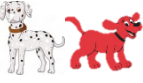
.... và được

3. Số?



4. Số?



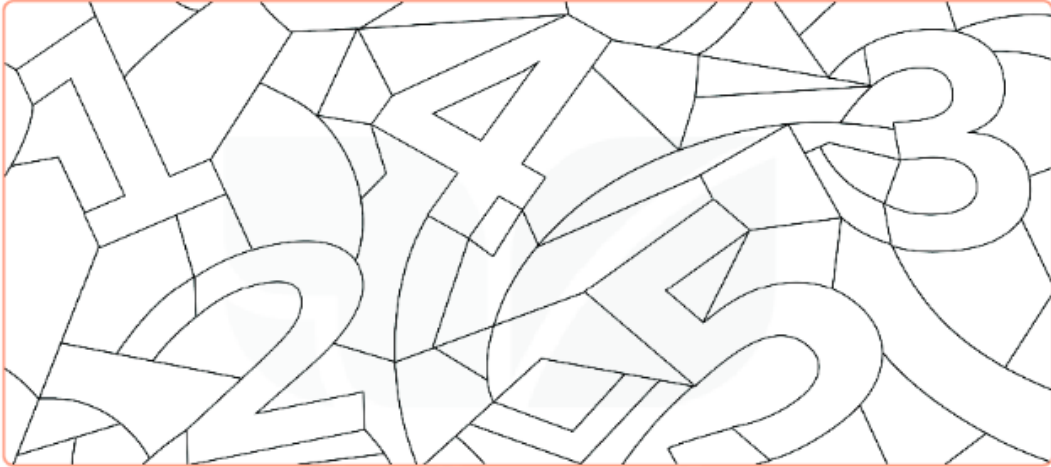
- Có ...  } gồm ... và ...
- Có ...  } gồm ... và ...
- Có ...  } gồm ... và ...
- Có ...  } gồm ... và ...

Tên:.....

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG

1. Tô màu vào các số:



2. Số?













3. Nối:

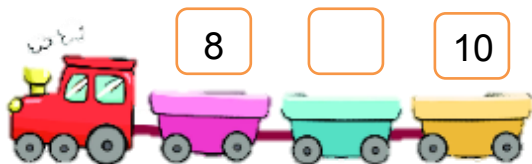


Tên:.....

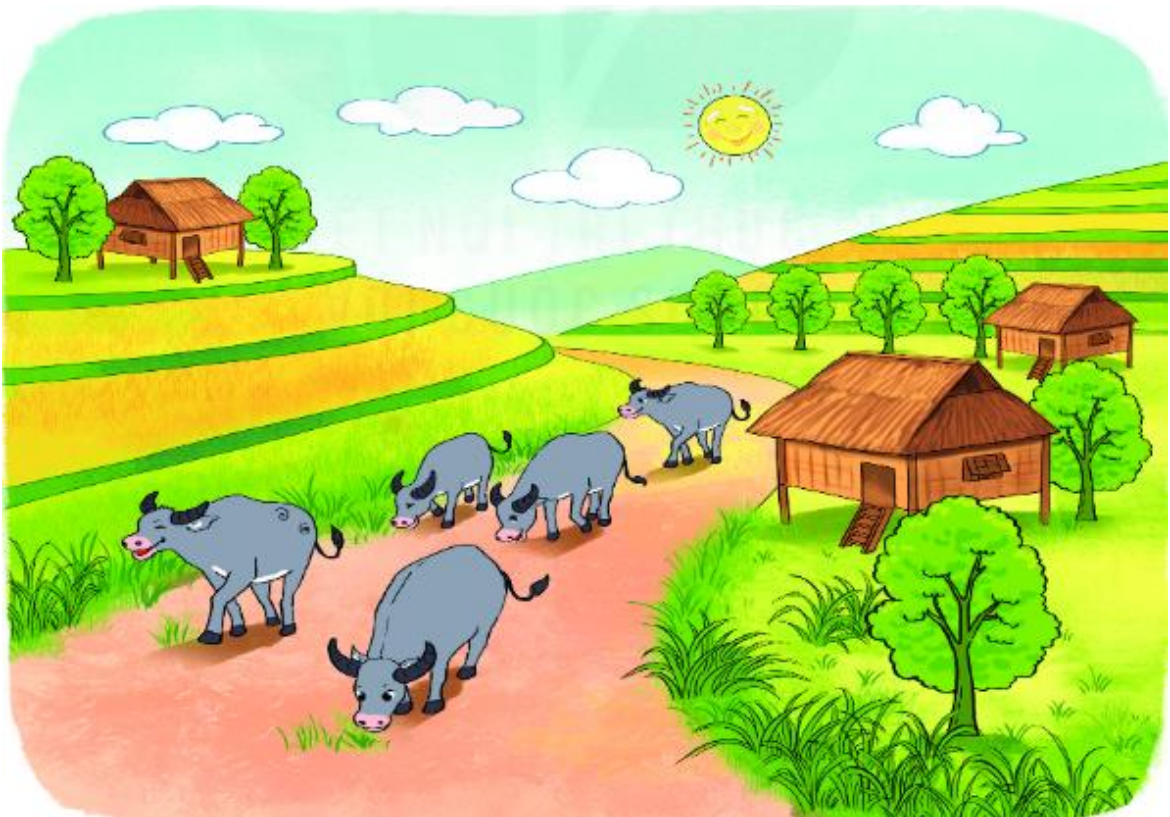
TOÁN

LUYỆN TẬP

1. Số?

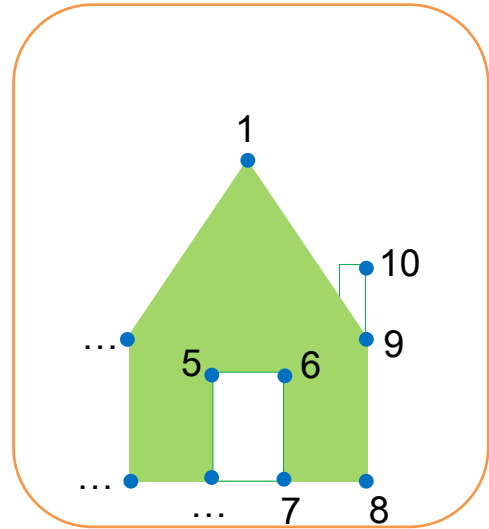
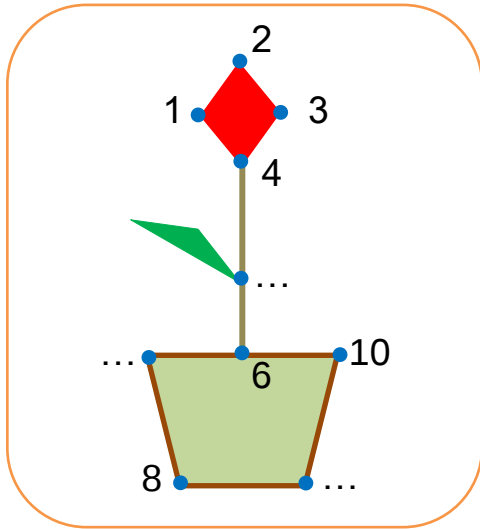


2. Số?



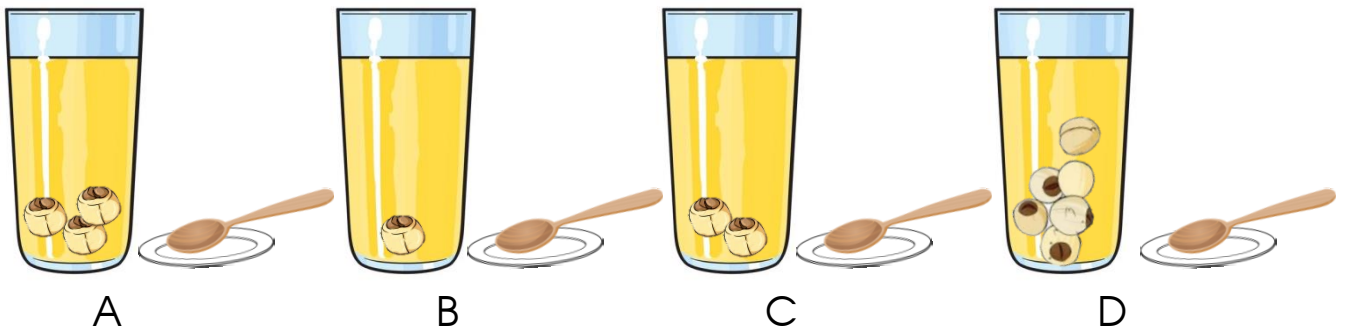
3. SỐ?

a)

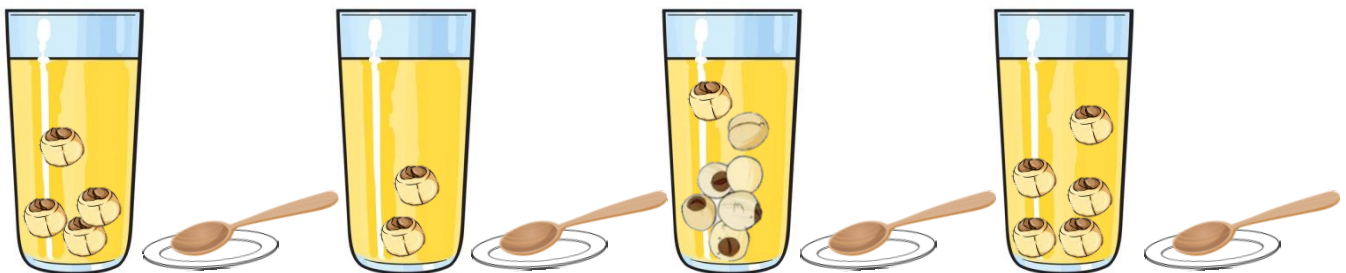


4. Đếm và khoanh vào chữ cái ở:

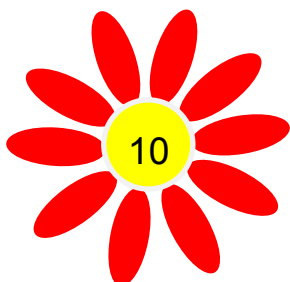
a) Cốc có nhiều hạt sen nhất:



b) Cốc có ít hạt sen nhất:



5. Vẽ thêm cánh hoa theo mẫu:



Tên:.....

TOÁN

LUYỆN TẬP

1. >; <; =?

1 2

2 3

4 4

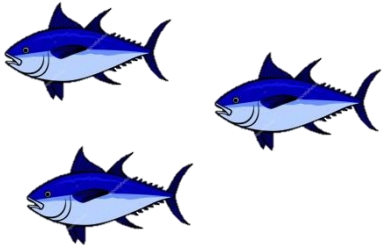
6 5

8 7

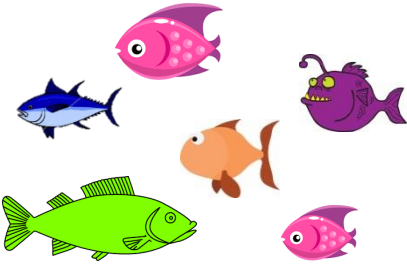
10 5

2. So sánh (theo mẫu):

a)

	2 < 3	
---	---	---

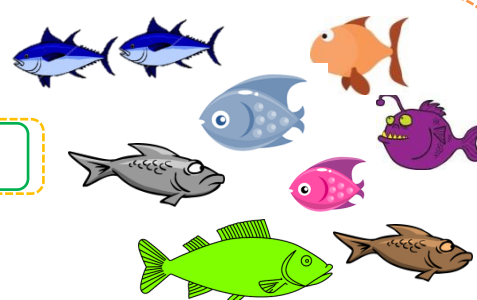
b)

	□ ○ □	
--	--	---

c)

	□ ○ □	
---	--	--

d)

	□ ○ □	
---	--	--

Tên:.....

TOÁN

LUYỆN TẬP

1. Hàng nào có nhiều đồ chơi hơn?

A.



B.

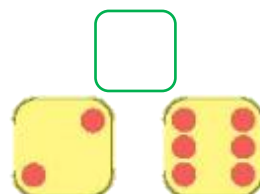
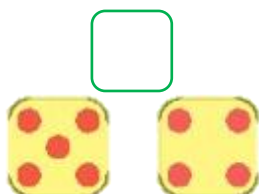
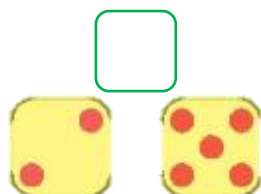
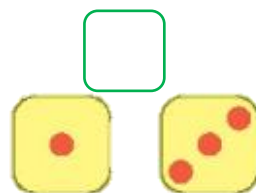
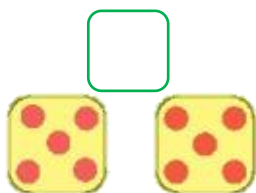
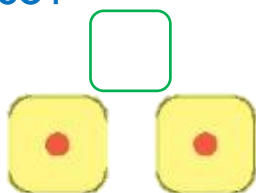


2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:



- ☐ Số ô tô ít hơn số máy bay.
- ☐ Số ô tô bằng số máy bay.
- ☐ Số ô tô nhiều hơn số máy bay.

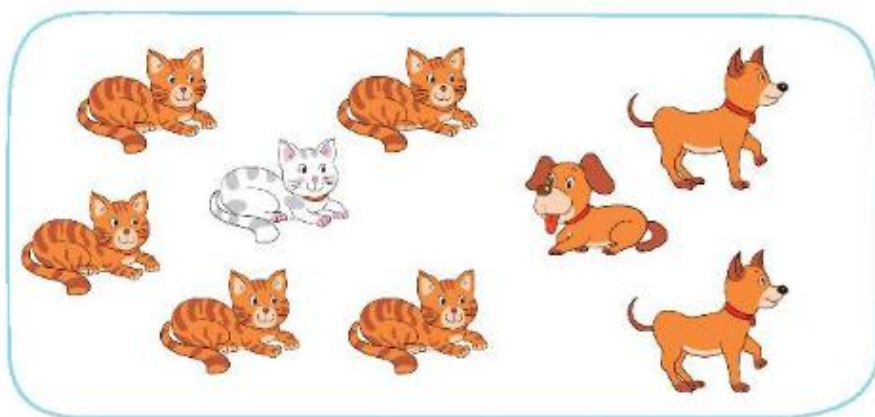
3. Số?



4. Số?



6	
1	



9	
1	